

Số: 158/2026/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 14 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về hồ sơ, thủ tục, thời gian đề nghị xét tặng, mẫu Kỷ niệm chương và trao tặng, đón nhận Kỷ niệm chương “Vì sự phát triển tỉnh Cà Mau”

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 01/2026/QĐ-TTg ngày 01 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định về tặng Kỷ niệm chương “Vì sự phát triển tỉnh Cà Mau”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1043/TTr-SNV ngày 09 tháng 7 năm 2026.

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định về hồ sơ, thủ tục, thời gian đề nghị xét tặng, mẫu Kỷ niệm chương và trao tặng, đón nhận Kỷ niệm chương “Vì sự phát triển tỉnh Cà Mau”.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về hồ sơ, thủ tục, thời gian đề nghị xét tặng, mẫu Kỷ niệm chương “Vì sự phát triển tỉnh Cà Mau” (sau đây viết tắt là Kỷ niệm chương) theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; điểm b khoản 2 Điều 34 và Điều 62 Quyết định số 01/2026/QĐ-TTg ngày 01 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và trao tặng, đón nhận Kỷ niệm chương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền trong việc xét tặng Kỷ niệm chương; cơ quan, tổ chức đề nghị xét tặng; cá nhân được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Hồ sơ, thủ tục và thời gian đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương

- a) Tờ trình đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương.
- b) Biên bản xét tặng Kỷ niệm chương của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cấp trình xét tặng (trừ trường hợp xét tặng đột xuất).
- c) Bảng trích ngang tóm tắt thành tích cá nhân đề nghị tặng Kỷ niệm chương có xác nhận của cấp trình xét tặng.
- d) Văn bản minh chứng có liên quan.

2. Thủ tục đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương

Cơ quan, tổ chức lập hồ sơ, gửi Sở Nội vụ để thẩm định; tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định.

3. Thời gian đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương

- a) Đối với trường hợp xét tặng hằng năm, cơ quan, tổ chức lập hồ sơ các cá nhân đủ tiêu chuẩn đề nghị tặng Kỷ niệm chương, gửi Sở Nội vụ chậm nhất ngày 15 tháng 10 hằng năm.
- b) Đối với trường hợp xét tặng đột xuất, cơ quan, tổ chức lập hồ sơ các cá nhân đề nghị tặng Kỷ niệm chương, gửi Sở Nội vụ sau khi có chủ trương thống nhất của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Mẫu Kỷ niệm chương

Kết cấu của Kỷ niệm chương có hai phần, gồm: Cuống Kỷ niệm chương và thân Kỷ niệm chương.

1. Cuống Kỷ niệm chương

- a) Chất liệu của cuống là hợp kim đồng, kích thước 25mm x 14mm.
- b) Mặt trước của cuống Kỷ niệm chương có viền ngoài màu vàng, nền màu đỏ, chính giữa là dòng chữ “KỶ NIỆM CHƯƠNG” màu vàng dập nổi.
- c) Mặt sau của cuống Kỷ niệm chương có ghim cài, làm bằng chất liệu hợp kim đồng.

2. Thân Kỷ niệm chương

- a) Mặt trước có hình ngôi sao năm cánh cách điệu dập nổi, đường kính đường tròn ngoại tiếp năm đỉnh ngôi sao 40mm. Đường kính đường tròn nội tiếp các cánh của ngôi sao 20,5mm. Xung quanh đường tròn nội tiếp các cánh của ngôi sao là dòng chữ “VÌ SỰ PHÁT TRIỂN TỈNH CÀ MAU” ở vòng cung trên, hai bông lúa đặt cân đối về hai phía, giữa hai bông lúa là chữ số “13-12” ở vòng cung dưới, nền màu đỏ, chữ màu vàng, phông chữ Times New Roman, kiểu chữ hoa, đứng. Chính giữa hình tròn có hình biểu trưng (logo) của tỉnh.

- b) Mặt sau trơn, chất liệu hợp kim đồng.

3. Mẫu Kỷ niệm chương thực hiện theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 5. Mẫu Bằng Kỷ niệm chương

1. Kích thước: Bằng được in trên khổ giấy kích thước là 360mm x 237mm.

2. Hoa tiết hoa văn trang trí trên bằng

Khung bao bên ngoài là đường diềm được trang trí bằng các họa tiết hoa văn; hình nền bên trong là những tia sáng màu vàng nhạt, chính giữa là hình ảnh Kỷ niệm chương in mờ.

3. Nội dung trên bằng

a) Dòng thứ nhất ghi Quốc hiệu “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM”: Chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm màu đen.

b) Dòng thứ hai ghi tiêu ngữ “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”: Chữ in thường, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen ở liền phía dưới Quốc hiệu; chữ cái đầu của các cụm từ được viết hoa, giữa các cụm từ có gạch nối, có cách chữ; phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền, có độ dài bằng độ dài của dòng chữ.

c) Dòng thứ ba ghi “CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU”: Chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đỏ.

d) Dòng thứ tư ghi “TẶNG”: Chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen.

đ) Dòng thứ năm ghi “KỶ NIỆM CHƯƠNG VÌ SỰ PHÁT TRIỂN TỈNH CÀ MAU”: Chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đỏ.

e) Các dòng tiếp theo ghi họ và tên, địa chỉ hoặc chức vụ của cá nhân được tặng Kỷ niệm chương: Chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen và câu thành tích “Đã có nhiều đóng góp vào quá trình xây dựng, bảo vệ và phát triển tỉnh Cà Mau”: Chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, màu đen.

g) Phía dưới bên trái: “Số quyết định, ngày, tháng, năm” ghi theo số, ngày, tháng, năm ban hành quyết định; “Số sổ vàng” đặt dưới dòng số quyết định ghi số thứ tự của đối tượng được khen thưởng trong quyết định; chữ của hai dòng in thường, kiểu chữ nghiêng, màu đen.

h) Phía dưới bên phải ghi địa danh, ngày, tháng, năm: Chữ in thường, kiểu chữ nghiêng, màu đen. Dưới dòng địa danh là dòng chữ “CHỦ TỊCH”: Chữ in hoa, kiểu chữ đứng, đậm, màu đen. Ngay phía dưới là khoảng trống để ký tên, đóng dấu, ghi họ và tên người ký quyết định khen thưởng.

4. Mẫu Bằng Kỷ niệm chương thực hiện theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 6. Hộp đựng Kỷ niệm chương

Hộp đựng Kỷ niệm chương có nắp nhựa trong, thân đỏ và phủ nhung đỏ đựng Kỷ niệm chương.

Điều 7. Việc trao tặng, đón nhận Kỷ niệm chương

1. Việc tổ chức lễ trao tặng, đón nhận Kỷ niệm chương phải mang ý nghĩa tôn vinh, giáo dục truyền thống yêu nước, lý tưởng cách mạng; gắn với các phong trào thi

đưa yêu nước và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo đảm an toàn, trang trọng, tiết kiệm, hiệu quả, không phô trương, hình thức.

2. Không tổ chức lễ riêng để trao tặng, đón nhận Kỷ niệm chương. Việc trao tặng, đón nhận Kỷ niệm chương hằng năm thực hiện trong chương trình kỷ niệm ngày Truyền thống của Đảng bộ, quân và dân tỉnh Cà Mau (ngày 13 tháng 12 hằng năm). Đối với Kỷ niệm chương tặng đột xuất theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thì việc trao tặng, đón nhận trong chương trình, hội nghị phù hợp của tỉnh, của cơ quan, tổ chức có liên quan. Việc trao tặng, đón nhận Kỷ niệm chương phải bảo đảm các yêu cầu quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2026.
2. Trường hợp văn bản được viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị đề nghị xét, tặng Kỷ niệm chương; mua sắm, bảo quản và cấp phát hiện vật khen thưởng theo quy định.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, tổ chức phản ánh kịp thời đến Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 9;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục KTVB&TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Sở: Tư pháp, Nội vụ;
- UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- NC (Đời/03.QPPL);
- Lưu: VT. DM

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

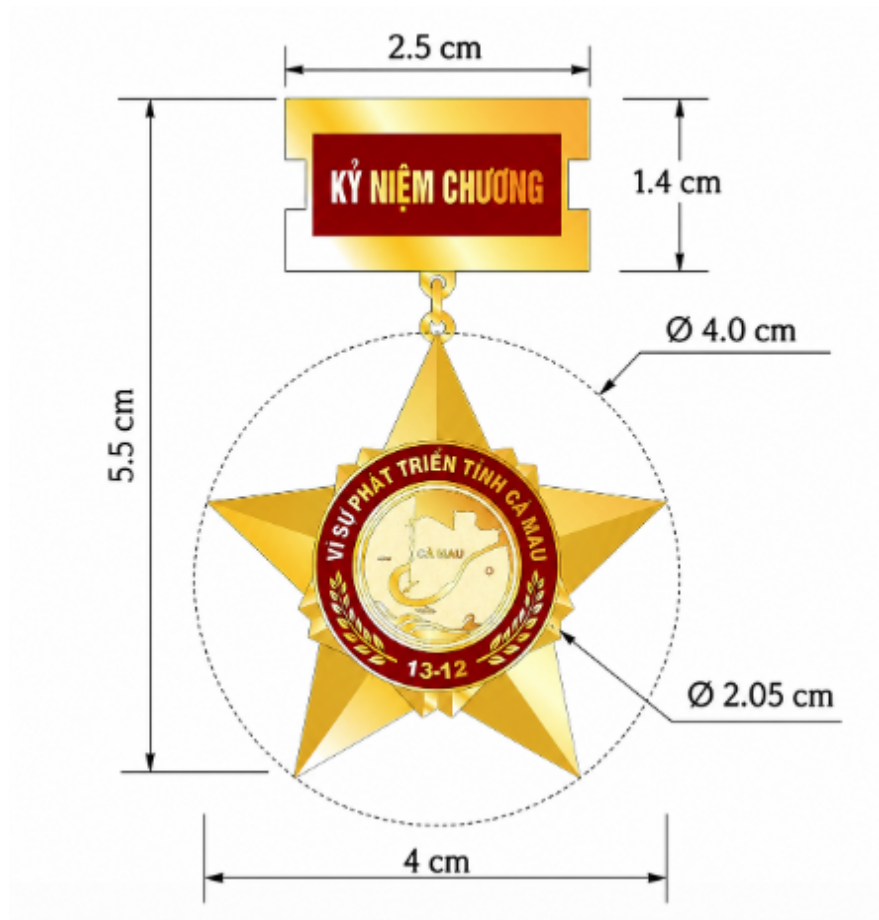


Ngô Vũ Thăng

Phụ lục

MẪU KỶ NIỆM CHƯƠNG VÀ MẪU BẢNG KỶ NIỆM CHƯƠNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 158/2026/QĐ-UBND)

Mẫu số 01	Mẫu Kỷ niệm chương “Vì sự phát triển tỉnh Cà Mau”
Mẫu số 02	Mẫu Bảng Kỷ niệm chương “Vì sự phát triển tỉnh Cà Mau”

Mẫu số 01**Mẫu Kỷ niệm chương “Vì sự phát triển tỉnh Cà Mau”**

Mẫu số 02

Mẫu Bằng Kỷ niệm chương “Vì sự phát triển tỉnh Cà Mau”

360mm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
TẶNG
KỶ NIỆM CHƯƠNG
VÌ SỰ PHÁT TRIỂN TỈNH CÀ MAU

Ông/bà:

Đã có nhiều đóng góp vào quá trình xây dựng, bảo vệ và phát triển tỉnh Cà Mau.

Cà Mau, ngày tháng năm
CHỦ TỊCH

Quyết định số:/QĐ-UBND ngày tháng năm
Số sổ vàng:

237mm